

BÁO CÁO THUYẾT MINH **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ NĂM 2022**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán NSNN năm 2022; Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 28/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về kết quả thực hiện dự toán ngân sách năm 2021 và dự toán ngân sách thành phố năm 2022.

Năm 2022, triển khai thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách trong bối cảnh tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch COVID-19, việc sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và cá nhân gặp nhiều khó khăn. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố và sự nỗ lực, tập trung quyết liệt của các cấp, các ngành trong thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho người nộp thuế, nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính - ngân sách. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách thành phố năm 2022 cụ thể như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước ước đạt: 1.240 tỷ 500 triệu đồng, bằng 82% dự toán tỉnh và 72% so với năm trước. Trong đó:

+ Thu không bao gồm tiền thu sử dụng đất: 840 tỷ 500 triệu đồng, bằng 135% dự toán tỉnh và 125% dự toán thành phố.

+ Thu tiền sử dụng đất: 400 tỷ đồng, bằng 48% dự toán tỉnh và 55% so với năm trước.

2. Thu ngân sách huyện

Tổng thu ngân sách huyện ước đạt: 2.379 tỷ 254 triệu đồng. Trong đó:

- Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%: 67 tỷ 906 triệu đồng, bằng 168% dự toán tỉnh và 89% so với năm trước. Trong đó:

- Các khoản thu phân chia là 1.078 tỷ 017 triệu đồng, bằng 82% dự toán tỉnh và 86% so với năm trước.

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 465 tỷ 281 triệu đồng. Gồm thu bổ sung cân đối 332 tỷ 601 triệu đồng, bổ sung có mục tiêu 132 tỷ 680 triệu đồng.

- Thu kết dư ngân sách: 13 tỷ 775 triệu đồng.

- Thu chuyển nguồn: 754 tỷ 275 triệu đồng.

3. Chi ngân sách huyện

Tổng chi ngân sách thành phố ước đạt 2.379 tỷ 254 triệu đồng, bằng 132% dự toán tính, 227% so với năm trước, trong đó:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản 729 tỷ 845 triệu đồng bằng 96% dự toán tính và 181% so với năm trước.

- Chi thường xuyên 1.649 tỷ 409 triệu đồng, bằng 174% dự toán tính và 256% so với năm trước.

(Số liệu chi tiết theo các biểu kèm theo)

4. Đánh giá kết quả thực hiện

- Các cấp, các ngành triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2022 và hướng dẫn của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Tài chính.

- Công tác rà soát, hồ sơ tài liệu, chứng từ trong thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách được triển khai đồng bộ, kịp thời, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; hoàn thành công tác xử lý ngân sách năm 2021 và chuyển nguồn sang năm 2022 tại các cấp ngân sách, các đơn vị dự toán.

- Các khoản chi ngân sách được thực hiện, theo dự toán được giao và tiến độ triển khai thực hiện đảm bảo công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, chính sách an sinh xã hội, chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo, sự nghiệp y tế; chi nhiệm vụ an ninh - quốc phòng, kinh phí phòng, chống dịch Covid-19.

- Công tác quản lý tài sản nhà nước, thanh tra, thực hiện kết luận, kiến nghị của kiểm toán Nhà nước được các cấp, các ngành, các đơn vị dự toán quan tâm chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

- Về thu ngân sách: mặc dù gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 nhưng số thu ngân sách nhà nước cơ bản đạt dự toán được giao. Năm 2022, thu ngân sách nhà nước có 9/10 sắc thuế đạt kế hoạch đề ra (gồm thuế ngoài quốc doanh, thuế thu nhập cá nhân, phí trước bạ, phí và lệ phí, thu khác ngân sách, các khoản thu tại xã và thu từ doanh nghiệp nhà nước), còn 01/10 sắc thuế đạt thấp là thu tiền sử dụng đất.

- Về chi ngân sách: bám sát chỉ đạo của tỉnh và hướng dẫn của các ngành, có sự điều hành linh hoạt cho phù hợp với tình hình thu; thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước, qui định của Luật Ngân sách nhà nước, chủ động sắp xếp các khoản chi trong dự toán được

giao, hạn chế phát sinh ngoài dự toán. UBND thành phố đã yêu cầu các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước; cắt giảm chi mua sắm trang thiết bị, chi phí hành chính, khánh tiết, hội nghị, thực hiện điều chỉnh kinh phí các đơn vị do chuyển đổi vị trí công tác, thực hiện tiếp nhận công chức, tuyển dụng viên chức và một số hoạt động thường xuyên không triển khai thực hiện. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra các khoản chi ngân sách đảm bảo thực hiện đúng mục đích, đúng chế độ, tiết kiệm hiệu quả.

Chi thường xuyên tăng chủ yếu kinh phí tổ chức các hoạt động thăm hỏi, quà tặng đối với các đối tượng chính sách, người có công nhân dịp tết cổ truyền, chi phục vụ Seagames 31, hỗ trợ các đối tượng gặp khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch Covid 19, hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp và quay trở lại thị trường lao động, thực hiện chính sách an sinh xã hội và một số nhiệm vụ chính trị quan trọng của thành phố đảm bảo công tác an ninh quốc phòng, giữ gìn trật tự đô thị...

Trên đây là báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách thành phố năm 2022, phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo UBND thành phố./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để BC);
- VP HĐND & UBND TP;
- Lưu: TCKH.



TRƯỞNG PHÒNG

Signature

Nguyễn Đức Phương

X. H. C.
PHÒNG
ÀI C
KẾ H
DUCH

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN CẢ NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số: 253 /BC-TCKH ngày 14/12/2022 của phòng TCKH TP)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước thực hiện cả năm 2022	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	1.801.769	2.379.254	132	227
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	1.741.365	2.379.254	137	227
I	Chi đầu tư phát triển	761.670	729.845	96	181
1	Chi đầu tư cho các dự án	761.670	729.845	96	181
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	947.832	1.649.409	174	256
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	443.326	485.620	110	155
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	743	790		
4	Chi văn hóa thông tin, thể thao	6.176	7.746	125	337
5	Chi phát thanh, truyền hình	3.601	3.531	98	149
6	Chi thể dục thể thao				
7	Chi bảo vệ môi trường	125.983	125.499	100	148
8	Chi hoạt động kinh tế	126.691	137.352	108	182
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	113.038	221.985	196	198
10	Chi an ninh quốc phòng	11.226	18.641	166	118
11	Chi khác	64.453	575.157	892	45.647
12	Chi bảo đảm xã hội	52.595	73.088	139	203
III	Dự phòng ngân sách	31.863			
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	60.404			
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	24			
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	60.380			

H. V.
NG
HIN
OAC
G-T.H

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CẢ NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số: 253/BC-TCKH ngày 14/12/2022 của phòng TCKH TP)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện cả năm 2022	So sánh Thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	1.509.950	1.240.500	82	72
I	Thu nội địa	1.509.950	1.240.500	82	72
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	10.500	15.000		93
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	303.150	369.800	122	112
4	Thuế thu nhập cá nhân	101.350	107.200	106	83
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	150.000	196.300	131	102
7	Thu phí, lệ phí	26.000	26.000	100	100
8	Các khoản thu về nhà, đất	873.550	436.900	50	51
-	<i>Thuế sử dụng đất nông nghiệp</i>				
-	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>	14.500	17.900	123	124
-	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	838.250	400.000	48	55
-	<i>Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	20.800	19.000	91	17
-	<i>Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước</i>				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	44.500	44.800	101	33
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	900	44.500		850
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	1.350.020	1.145.923	85	86
1	Từ các khoản thu phân chia	1.309.570	1.078.017	82	86
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	40.450	67.906	168	89

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN CẢ NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số: 253 /BC-TCKH ngày 14/12/2022 của phòng TCKH TP)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước thực hiện cả năm 2022	So sánh Thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NS HUYỆN	1.801.769	2.379.254	132	100
I	Thu cân đối NS huyện	1.350.020	1.145.923	85	83
1	Thu nội địa	1.350.020	1.145.923	85	83
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		754.275		151
III	Thu chuyển giao ngân sách	451.749	465.281	103	95
IV	Thu kết dư		13.775		150
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	1.801.769	2.379.254	132	117
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	1.741.365	2.379.254	137	117
1	Chi đầu tư phát triển	761.670	729.845	96	137
2	Chi thường xuyên	947.832	1.649.409	174	105
3	Dự phòng ngân sách	31.863			
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh	60.404			